

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT VIỆT NAM  
TRUNG TÂM CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN

-----\*\*\*-----

Số: 26...-2012/CV-PAN

V/v: Góp ý cho dự thảo Quyết định về cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----\*\*\*-----

Hà Nội, ngày 03 tháng 07 năm 2012

**Kính gửi: Cục Quản lý chất thải và Cải thiện môi trường,  
Tổng cục Môi trường**

Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature) là tổ chức khoa học công nghệ hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và phát triển bền vững ở Việt Nam. PanNature được thành lập theo quyết định số 07/QĐ-LHH của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam ngày 05/01/2006, hoạt động theo chứng nhận hoạt động khoa học công nghệ số A-475 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Các lĩnh vực hoạt động chính của PanNature gồm có thông tin và truyền thông môi trường, quản trị tài nguyên thiên nhiên, nghiên cứu và phân biện chính sách.

Đối với lĩnh vực quản trị tài nguyên khoáng sản, PanNature đã và đang thực hiện một số dự án như: *Vai trò của khai khoáng trong nỗ lực giảm nghèo (2009-2011), Tăng cường trách nhiệm giải trình trong công nghiệp khai thác (2011-2012), Thúc đẩy quản trị tốt hơn ngành công nghiệp khai khoáng (2012-2014) và Đánh giá thực trạng hoàn thổ và phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản: Bất cập chính sách và tác động đối với cộng đồng (2012-2013)*. Theo đó, PanNature đã triển khai một số nghiên cứu nhằm cung cấp thông tin và đóng góp ý kiến cho quá trình ban hành, sửa đổi luật, chính sách của nhà nước, nhất là Luật Khoáng sản sửa đổi 2010.

Nghiên cứu và khảo sát thực tế của PanNature cho thấy hoạt động khai thác khoáng sản ở Việt Nam gây nhiều tác động, rủi ro cho môi trường và xã hội, không chỉ trong giai đoạn khai thác mà còn để lại nhiều hệ lụy sau khi kết thúc khai thác. Từ năm 1999, các quy định về ký quỹ và phục hồi môi trường đã được nhà nước ban hành với mong muốn hạn chế tác động tiêu cực trong giai đoạn hậu khai thác khoáng sản. Tuy nhiên, trên thực tế, tại rất nhiều khu vực khai thác mỏ, doanh nghiệp sau khi rời đi vẫn để lại những núi quặng thải hoặc những hồ sâu, làm lãng phí quỹ đất và gây nhiều rủi ro cho con người và môi trường. Bởi vậy, PanNature cho rằng cần thắt chặt hơn nữa yêu cầu quản lý đối với việc cải tạo và phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản ở Việt Nam.

Nhận xét chung, bản dự thảo lần 2 Quyết định về cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản chi tiết và chặt chẽ





hơn so với các quy định trước đó như quyết định số 71/2008/QĐ-TTg. Đặc biệt, việc tách rời đề án phục hồi môi trường với nội dung đánh giá tác động môi trường có thể sẽ giúp các bên ra quyết định xem xét kỹ hơn về các tác động hậu khai thác khoáng sản và cân nhắc các giải pháp khắc phục. Tuy nhiên, dự thảo quyết định vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như sau:

Thứ nhất, theo chính sách quản lý đất đai, doanh nghiệp có quyền thuê đất để phục vụ khai thác khoáng sản; cũng như các đối tượng sử dụng đất khác, doanh nghiệp khai khoáng có nghĩa vụ phải đóng thuế sử dụng đất trong thời gian thuê. Do đó, về nguyên tắc, doanh nghiệp phải phục hồi diện tích đất đã thuê trở về nguyên trạng trước khi giao trả cho nhà nước. Trên thực tế, việc phục hồi diện tích đất đã thuê trở về trạng thái ban đầu hoặc có thể sử dụng lại được là rất khó. Các hệ sinh thái tự nhiên trên đó như rừng, sông suối khi bị tác động bởi khai khoáng sẽ làm thay đổi cấu trúc và thành phần nên ít có cơ hội phục hồi trở lại trạng thái ban đầu. Cũng như các quy định trước đây, dự thảo chưa tính đến trường hợp việc cải tạo và phục hồi môi trường trở về trạng thái gần với trạng thái môi trường ban đầu là không thể. Vì vậy, cần nghiên cứu thêm phương án đền bù môi trường trong trường hợp doanh nghiệp không thể hoàn trả lại trạng thái môi trường gần như ban đầu.

Thứ hai, các tiêu chuẩn hiện hành đối với việc cải tạo và phục hồi môi trường khá thấp và nặng tính vật lý. Cần xem xét nâng cao các yêu cầu đối với việc cải tạo và hoàn thổ môi trường trong khai thác khoáng sản.

Thứ ba, về phương pháp tiếp cận, dự thảo lần 2 vẫn chưa đạt được những cải tiến rõ ràng so với các quy định trước đó. Phương pháp tiếp cận chung là doanh nghiệp phải ký gửi một khoản tiền vào Quỹ Bảo vệ môi trường trước khi thực hiện khai thác khoáng sản. Khoản tiền này được coi là sự đảm bảo cho việc hoàn thổ môi trường của doanh nghiệp sau khai thác. Để rút lại khoản tiền, doanh nghiệp phải tiến hành phục hồi môi trường và được cơ quan thẩm quyền xác nhận. Tuy nhiên, theo quy định, khoản tiền ký quỹ được xác định bằng chi phí cần thiết để thực hiện phục hồi môi trường do doanh nghiệp tính toán. Trên thực tế, doanh nghiệp thường đưa ra con số thấp hơn nhằm giảm bớt lượng tiền ký gửi. Điều này có nghĩa để rút khoản tiền ký quỹ, doanh nghiệp phải chi phí một khoản tiền lớn hơn (hoặc bằng) khoản tiền ký gửi. Bởi vậy, việc rút lại khoản tiền ký quỹ không là động lực để doanh nghiệp thực hiện hoàn thổ môi trường, nên ký quỹ môi trường không nên coi là công cụ đảm bảo cho việc hoàn thổ môi trường. Ban soạn thảo cần xem xét đưa ra các quy định thắt chặt hơn công tác kiểm tra giám sát và thiết lập các chế độ báo cáo về việc hoàn thổ môi trường của doanh nghiệp.

Thứ tư, việc thực hiện cải tạo và phục hồi môi trường khu vực khai thác khoáng sản sẽ đạt được hiệu quả hơn nếu có sự tham gia giám sát của chính quyền cơ sở và cộng đồng địa phương, đảm bảo công khai minh bạch các thông tin liên quan. Dự thảo đã quy định về việc tham vấn cộng đồng trong quá trình xây dựng đề án và hoàn tất việc cải tạo, phục hồi môi trường, tuy nhiên cần quy định thêm về việc cung cấp thông tin và tăng cường sự tham gia giám sát của chính quyền và cộng đồng địa phương.



Dựa trên nhận định chung như trên, PanNature kính đề nghị Ban soạn thảo xem xét, nghiên cứu và điều chỉnh một số nội dung cụ thể sau:

**Chương II, Điều 3, khoản 3:** “*Phương án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt là cơ sở pháp lý để các cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho tổ chức và cá nhân*”. Điều khoản này chưa thống nhất với các nội dung ở dưới. Theo chương II Điều 5, việc xây dựng và thẩm định đề án phục hồi môi trường sẽ diễn ra cùng thời điểm với báo cáo đánh giá tác động môi trường (khi đã có giấy phép khai thác khoáng sản); do vậy cần nghiên cứu, xem xét lại điều khoản này cho thống nhất.

**Chương II, Điều 4, khoản 4:** 24 tháng là thời gian quá dài trong khi việc ký quỹ bắt buộc thực hiện trước khi bắt đầu khai thác; nên cần xem xét rút ngắn thời gian xuống dưới 12 tháng.

**Chương II, Điều 5, khoản 2:** Cần nâng cao yêu cầu về chất lượng đối với đề án cải tạo và phục hồi môi trường. Báo cáo cần mô tả hiện trạng về mặt xã hội tại khu vực khai thác: các khu dân cư, khoảng cách, vấn đề an toàn; công nghệ và phương pháp khai thác; dự báo hiện trạng môi trường sau khai thác: diện tích và chiều cao các bãi thải, độ sâu và diện tích các hồ khai thác quặng, các hóa chất tồn dư; Phân tích tính khả thi, các lợi ích, rủi ro đối với phương án cải tạo môi trường lựa chọn; Quy định cụ thể hơn về dự toán chi phí phục hồi môi trường gồm những khoản mục gì.

**Chương II, Điều 5, khoản 2:** Cần quy định cụ thể hơn về việc tham vấn cộng đồng: tham vấn ai và bao nhiêu người được tham vấn.

**Chương II, Điều 6, khoản 4:** Bổ sung nội dung xem xét sự ràng buộc và trách nhiệm của các bên liên quan trong quá trình cải tạo và phục hồi môi trường khi thẩm định đề án cải tạo và phục hồi môi trường.

**Chương II, Điều 6, khoản 5:** Bổ sung quy định về việc công bố báo cáo đề án cải tạo tạo môi trường. Báo cáo nên được gửi cho các bên liên quan như chính quyền địa phương và đại diện cộng đồng dân cư khu vực khai thác mỏ.

**Chương III, Điều 7:** Bổ sung thêm điều khoản công khai việc quản lý và sử dụng nguồn tiền từ ký quỹ cải tạo và phục hồi môi trường.

**Chương III, Điều 8, khoản 4b:** Nên quy định cụ thể hơn về những lần ký quỹ sau: Thời gian nộp tiền và số tiền cần nộp.

**Chương III, Điều 10, khoản 1c:** Quy định về xử phạt khi chậm nộp tiền ký quỹ: Cần quy định cụ thể chậm thực hiện ký quỹ trong bao lâu sẽ bị nộp phạt và phạt như thế nào?



**Chương III, Điều 10:** Nên bổ sung quy định về việc công khai danh sách các tổ chức, cá nhân ký quỹ, số tiền ký quỹ và việc sử dụng những khoản tiền này trên trang tin điện tử của cơ quan quản lý địa phương.

**Chương IV, Điều 11, khoản 2:** Như đã phân tích ở phần trên, ký quỹ không thể coi là công cụ đảm bảo cho việc thực hiện hoàn hảo môi trường của doanh nghiệp. Bởi vậy, cần nghiên cứu thiết lập các cơ chế kiểm tra giám sát ngay trong quá trình khai thác khoáng sản mà không phụ thuộc vào việc chủ động báo cáo của doanh nghiệp.

**Chương IV, điều 12, khoản 2a:** Cần đưa đại diện cộng đồng các thôn gần khu vực khai mỏ vào hội đồng giám sát đánh giá việc thực hiện hoàn hảo môi trường của doanh nghiệp.

**Chương V:** Cần bổ sung vai trò và trách nhiệm của chính quyền cấp xã và đại diện cộng đồng dân cư trong việc giám sát thực thi trách nhiệm của doanh nghiệp.

Xin trân trọng cảm ơn Ban soạn thảo. Nếu quý vị có câu hỏi hoặc cần trao đổi thêm, chúng tôi xin vui lòng được kết nối qua địa chỉ dưới đây:

**Phòng Nghiên cứu Chính sách**

Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature)

ĐT: 04-35564001 máy lẻ 105/103

Email: [policy@nature.org.vn](mailto:policy@nature.org.vn)

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP

TRUNG TÂM CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN



PHÓ GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Việt Dũng*